

Số: 296/TTr-UBND

An Giang, ngày 30 tháng 5 năm 2019

VĂN PHÒNG HĐND TỈNH AG

ĐẾN

Ngày: 31/5/2019

Số: 1756 (TTr. UB)

Chuyển: Về việc dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định

Lưu Hồ Sơ: ban hành kèm theo Nghị quyết số 25/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12

TỜ TRÌNH

Về việc dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 25/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung lần 2 một số điều của Quy định về mục tiêu, nhiệm vụ, phương án phân bổ vốn Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh An Giang ban hành kèm theo Nghị quyết số 25/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

Tại tiết thứ 3, điểm b khoản 1 Điều 7 Nghị quyết số 25/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định phương án phân bổ nguồn vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương: “Không tiếp tục phân bổ vốn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình đối với các xã đã được Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận đạt chuẩn xã nông thôn mới năm trước năm kế hoạch”. Tuy nhiên, thực tế trong quá trình thực hiện có nhiều xã được Ủy ban nhân dân tỉnh trao quyết định công nhận đạt chuẩn xã nông thôn mới sớm hơn lộ trình đề ra, nhưng chưa được phân bổ hết nguồn vốn ngân sách trung ương trong giai đoạn 2016 - 2020.

Theo nội dung Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách năm 2019, trong đó nhiệm vụ yêu cầu năm 2019 là “...có 50% số xã và ít nhất 70 đơn vị cấp huyện được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, cơ bản không còn xã dưới 5 tiêu chí, mỗi tỉnh có 1 huyện đạt chuẩn nông thôn mới, hoàn thành sớm mục tiêu kế hoạch 5 năm trong năm 2019”. Tuy nhiên, theo Chương trình hành động 04-CTr/TU ngày 18 tháng 7 năm 2016 của Tỉnh ủy, trong 02 năm còn lại (2019 và 2020) còn 11 xã phải phấn đấu được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới (năm 2019 có 7 xã; năm 2020 có 4 xã)¹.

¹ 11 xã còn lại phấn đấu được công nhận đạt chuẩn NTM trong 02 năm 2019 - 2020:

- Năm 2019: xã Châu Phong (TX. Tân Châu); xã Phú Hưng, xã Bình Thạnh Đông (H. Phú Tân); xã Ô Long Vỹ (H. Châu Phú); xã Nhơn Hưng (H. Tịnh Biên); xã Lương Phi (H. Tri Tôn); xã An Hòa (H. Châu Thành).

Ngoài ra, theo nội dung Công văn số 10028/BNN-VPĐP ngày 24 tháng 12 năm 2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn triển khai kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2019 và Công văn số 1809/BKHĐT ngày 22 tháng 3 năm 2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn sử dụng vốn dự phòng trung hạn 2016-2020 của Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, gồm 03 nội dung:

(1) Đề án thí điểm hoàn thiện và nhân rộng mô hình bảo vệ môi trường trong xây dựng nông thôn mới tại các xã khó khăn, biên giới, hải đảo theo hướng xã hội hóa, giai đoạn 2017 – 2020 (theo Quyết định số 712/QĐ-TTg ngày 26/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ).

(2) Đề án hỗ trợ thôn, bản, ấp của các xã đặc biệt khó khăn khu vực biên giới, vùng núi, vùng bãi ngang ven biển và hải đảo xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững giai đoạn 2018 – 2020 (theo Quyết định số 1385/QĐ-TTg ngày 21/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ).

(3) Chương trình hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đối với hợp tác xã nông nghiệp (theo Quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 15/12/2014 và Quyết định số 461/QĐ-TTg ngày 27/4/2018 của Thủ tướng Chính phủ).

Nhằm để bố trí vốn thanh toán khối lượng hoàn thành các công trình và tạo điều kiện cho các xã được sử dụng hết nguồn vốn trung ương bố trí trong giai đoạn 2016-2020 để tiếp tục giữ vững, nâng chất các tiêu chí, chỉ tiêu xã nông thôn mới trong giai đoạn tới. Đồng thời để có cơ sở phân bổ phần vốn từ nguồn dự phòng trung hạn ngân sách trung ương giai đoạn 2016 - 2020 của Chương trình để thực hiện các đề án, nhiệm vụ do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt hoặc chỉ đạo. Vì vậy cần phải sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về mục tiêu, nhiệm vụ, phương án phân bổ vốn Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh An Giang ban hành kèm theo Nghị quyết số 25/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Do đó, việc Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết điều chỉnh Nghị quyết số 25/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về mục tiêu, nhiệm vụ, phương án phân bổ vốn Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh An Giang là cần thiết và đúng theo thẩm quyền.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Mục đích

Điều chỉnh Nghị quyết số 25/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định mục tiêu, nhiệm vụ, phương án phân bổ vốn Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 trên

- Năm 2020: xã Khánh Bình (H. An Phú); xã Phú Thạnh (H. Phú Tân); xã Lương An Trà (H. Tri Tôn); xã Kiến An (H. Chợ Mới).

địa bàn tỉnh An Giang theo hướng phân cấp, phân quyền và tạo sự chủ động đối với cấp huyện trong tổ chức thực hiện.

2. Quan điểm chỉ đạo

Việc xây dựng dự thảo văn bản phải đảm bảo tuân thủ các quy định của Trung ương; nội dung điều chỉnh vẫn đáp ứng mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh An Giang, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương trên địa bàn tỉnh.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

- Ngày 08 tháng 12 năm 2017, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 25/2017/NQ-HĐND quy định mục tiêu, nhiệm vụ, phương án phân bổ vốn Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh An Giang;

- Ngày 08 tháng 02 năm 2018, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Công văn số 1345/BN-VPĐP hướng dẫn xây dựng và triển khai kế hoạch xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2018 – 2020;

- Ngày 24 tháng 12 năm 2018, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Công văn số 10028/BN-VPĐP hướng dẫn triển khai kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2019;

- Ngày 31 tháng 12 năm 2018, Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành Quyết định số 2106/QĐ-BKHĐT giao chỉ tiết dự toán chi ngân sách trung ương thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2019;

- Ngày 01 tháng 01 năm 2019, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 01/NQ-CP về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách năm 2019;

- Sở Kế hoạch và Đầu tư hoàn chỉnh dự thảo, lấy ý kiến các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố có liên quan trình Sở Tư pháp thẩm định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ ÁN/DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Bố cục

Dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh có tất cả 03 điều.

2. Nội dung cơ bản:

Dự thảo điều chỉnh Nghị quyết số 25/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh theo hướng điều chỉnh, bổ sung phương án phân bổ nguồn vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới. Cụ thể:

2.1. Bổ sung tiết thứ 4, điểm a khoản 1 Điều 7:

“- Đối với phần vốn từ nguồn dự phòng trung hạn ngân sách trung ương giai đoạn 2016 - 2020 của Chương trình: thực hiện các đề án, nhiệm vụ do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt hoặc chỉ đạo, bao gồm:

+ Đề án hỗ trợ áp của các xã đặc biệt khó khăn khu vực biên giới, vùng núi xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững giai đoạn 2018 - 2020: thực hiện theo Quyết định số 1385/QĐ-TTg ngày 21 tháng 10 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ.

+ Hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đối với hợp tác xã nông nghiệp: thực hiện theo Quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 15 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển hợp tác xã giai đoạn 2015 - 2020 và Thông tư số 15/2016/TT-BNNPTNT ngày 10 tháng 6 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn điều kiện và tiêu chí thụ hưởng hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đối với hợp tác xã nông nghiệp.

+ Đề án thí điểm hoàn thiện và nhân rộng mô hình bảo vệ môi trường trong xây dựng nông thôn mới tại các xã khó khăn, biên giới theo hướng xã hội hóa, giai đoạn 2017 - 2020: thực hiện theo Quyết định số 712/QĐ-TTg ngày 26 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ.”

2.2. Sửa đổi, bổ sung tiết thứ 3 và tiết thứ 4, điểm b khoản 1 Điều 7:

“- Đối với kế hoạch vốn giai đoạn 2017 - 2020:

+ Phân bổ vốn cho các xã điểm phấn đấu xây dựng nông thôn mới đến năm 2020 theo lộ trình của Tỉnh (Chương trình hành động 04-CTr/TU ngày 28 tháng 7 năm 2016) và các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu theo quy định;

+ Tiếp tục phân bổ vốn cho các xã đã được Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận đạt chuẩn xã nông thôn mới sớm hơn so với lộ trình của Tỉnh (Chương trình hành động 04-CTr/TU ngày 28 tháng 7 năm 2016).

- Đối với phần vốn từ nguồn dự phòng trung hạn ngân sách trung ương giai đoạn 2016 - 2020 của Chương trình:

+ Phân bổ vốn hỗ trợ áp của các xã đặc biệt khó khăn khu vực biên giới, vùng núi xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững giai đoạn 2018 - 2020: thực hiện theo Quyết định số 1385/QĐ-TTg ngày 21 tháng 10 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ và theo kế hoạch lộ trình thực hiện tại Quyết định số 1166/QĐ-UBND ngày 16 tháng 5 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Phân bổ vốn hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đối với hợp tác xã nông nghiệp:

(1) Về tiêu chí, điều kiện: Theo hướng dẫn tại Thông tư số 15/2016/TT-BNNPTNT ngày 10 tháng 6 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

(2) **Về danh mục các loại kết cấu hạ tầng:** Ưu tiên hỗ trợ các dự án đầu tư xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất, kinh doanh cho cộng đồng thành viên hợp tác xã nông nghiệp.

+ Đối với Đề án thí điểm hoàn thiện và nhân rộng mô hình bảo vệ môi trường trong xây dựng nông thôn mới tại các xã khó khăn, biên giới theo hướng xã hội hóa, giai đoạn 2017 - 2020: Ưu tiên phân bổ vốn thực hiện dự án Thu gom, xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng trên địa bàn huyện Tri Tôn và dự án Cấp nước sạch tập trung.”

2.3. Bổ sung điểm đ khoản 3 Điều 7:

“đ) Đối với hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng các hợp tác xã nông nghiệp: Ngân sách Trung ương không quá 80% tổng mức đầu tư dự án nhưng tối đa là 02 tỷ đồng cho một hợp tác xã; hợp tác xã đóng góp tối thiểu 20% còn lại.”

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh./. *ON*

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT.TU, UBND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh Khóa IX;
- Các Sở: TC, KH&ĐT, LĐ-TB&XH, NN&PTNT;
- VP. UBND tỉnh: LĐVP, P.KTTH, KTN, KGVX;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
QUYỀN CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thanh Bình
Nguyễn Thanh Bình

Số: /2019/NQ-HĐND

An Giang, ngày tháng năm 2019

NGHỊ QUYẾT

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo
Nghị quyết số 25/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017
của Hội đồng nhân dân tỉnh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 11**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 12/2017/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy định, nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Thông tư số 15/2016/TT-BNNPTNT ngày 10 tháng 6 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn điều kiện và tiêu chí thụ hưởng hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đối với hợp tác xã nông nghiệp;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 25/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về mục tiêu, nhiệm vụ, phương án phân bổ vốn Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh An Giang ban hành kèm theo Nghị quyết số 25/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Sửa đổi, bổ sung khoản 1 và khoản 3 Điều 7 như sau:

1. Bổ sung tiết thứ 4, điểm a khoản 1 Điều 7:

“- Đối với phần vốn từ nguồn dự phòng trung hạn ngân sách trung ương giai đoạn 2016 - 2020 của Chương trình: thực hiện các đề án, nhiệm vụ do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt hoặc chỉ đạo, bao gồm:

+ Đề án hỗ trợ áp của các xã đặc biệt khó khăn khu vực biên giới, vùng núi xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững giai đoạn 2018 - 2020: thực hiện theo Quyết định số 1385/QĐ-TTg ngày 21 tháng 10 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ.

+ Hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đối với hợp tác xã nông nghiệp: thực hiện theo Quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 15 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển hợp tác xã giai đoạn 2015 - 2020 và Thông tư số 15/2016/TT-BNNPTNT ngày 10 tháng 6 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn điều kiện và tiêu chí thụ hưởng hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đối với hợp tác xã nông nghiệp.

+ Đề án thí điểm hoàn thiện và nhân rộng mô hình bảo vệ môi trường trong xây dựng nông thôn mới tại các xã khó khăn, biên giới theo hướng xã hội hóa, giai đoạn 2017 - 2020: thực hiện theo Quyết định số 712/QĐ-TTg ngày 26 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ.”

2. Sửa đổi, bổ sung tiết thứ 3 và tiết thứ 4, điểm b khoản 1 Điều 7:

“- Đối với kế hoạch vốn giai đoạn 2017 - 2020:

+ Phân bổ vốn cho các xã điểm phần đầu xây dựng nông thôn mới đến năm 2020 theo lộ trình của Tỉnh (Chương trình hành động 04-CTr/TU ngày 28 tháng 7 năm 2016) và các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu theo quy định;

+ Tiếp tục phân bổ vốn cho các xã đã được Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận đạt chuẩn xã nông thôn mới sớm hơn so với lộ trình của Tỉnh (Chương trình hành động 04-CTr/TU ngày 28 tháng 7 năm 2016).

- Đối với phần vốn từ nguồn dự phòng trung hạn ngân sách trung ương giai đoạn 2016 - 2020 của Chương trình:

+ Phân bổ vốn hỗ trợ áp của các xã đặc biệt khó khăn khu vực biên giới, vùng núi xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững giai đoạn 2018 - 2020: thực hiện theo Quyết định số 1385/QĐ-TTg ngày 21 tháng 10 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ và theo kế hoạch lộ trình thực hiện tại Quyết định số 1166/QĐ-UBND ngày 16 tháng 5 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Phân bổ vốn hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đối với hợp tác xã nông nghiệp:

(1) Về tiêu chí, điều kiện: Theo hướng dẫn tại Thông tư số 15/2016/TT-BNNPTNT ngày 10 tháng 6 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

(2) Về danh mục các loại kết cấu hạ tầng: Ưu tiên hỗ trợ các dự án đầu tư xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất, kinh doanh cho cộng đồng thành viên hợp tác xã nông nghiệp.

+ Đối với Đề án thí điểm hoàn thiện và nhân rộng mô hình bảo vệ môi trường trong xây dựng nông thôn mới tại các xã khó khăn, biên giới theo hướng xã hội hóa, giai đoạn 2017 - 2020: Ưu tiên phân bổ vốn thực hiện dự án Thu gom, xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng trên địa bàn huyện Tri Tôn và dự án Cấp nước sạch tập trung.”

3. Bổ sung điểm đ khoản 3 Điều 7:

“đ) Đối với hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng các hợp tác xã nông nghiệp: Ngân sách Trung ương không quá 80% tổng mức đầu tư dự án nhưng tối đa là 02 tỷ đồng cho một hợp tác xã; hợp tác xã đóng góp tối thiểu 20% còn lại.”

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang khóa IX kỳ họp lần thứ 11 thông qua ngày tháng năm 2019 và có hiệu lực từ ngày tháng năm 2019./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;
- Chính Phủ;
- Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam;
- Ban Công tác đại biểu - UBTWQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Bộ Tài chính;
- Vụ Công tác Quốc hội, Địa phương và Đoàn thể - VPCP;
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực IX;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Website Chính phủ;
- Thường trực: TU, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Văn phòng: TU, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Thường trực: HĐND, UBND các huyện, thị thành;
- Báo AG, Đài PTTH AG, Phân xã AG, Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Số: 1201/BC-STP

An Giang, ngày 24 tháng 5 năm 2019

BÁO CÁO

Kết quả thẩm định dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 25/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang (lần 2)

Sở Tư pháp nhận được Tờ trình số 113/TTr-SKHĐT ngày 22/5/2019 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc thẩm định (lần 2) văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 25/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Sở Tư pháp đã tổ chức thẩm định và báo cáo kết quả như sau:

1. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh của dự thảo

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 25/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang.

2. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật

Theo Khoản 1 Điều 12 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, quy định:

“Điều 12. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật

1. Văn bản quy phạm pháp luật chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ bằng văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan nhà nước đã ban hành văn bản đó hoặc bị đình chỉ việc thi hành hoặc bãi bỏ bằng văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên có thẩm quyền. Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản khác phải xác định rõ tên văn bản, phần, chương, mục, tiểu mục, điều, khoản, điểm của văn bản bị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành.

...”

Theo điểm c khoản 1 Điều 4 Quyết định số 12/2017/QĐ-TTg ngày 22/4/2017 của Chính phủ về việc ban hành quy định, nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020, quy định:

Điều 4. Tiêu chí phân bổ vốn ngân sách trung ương

Tiêu chí phân bổ vốn ngân sách trung ương cho các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn

mới được xác định dựa trên số xã của các địa phương đến năm 2016 với hệ số ưu tiên phân bổ như sau:

1. Hệ số ưu tiên theo đối tượng xã:

a) Các xã đặc biệt khó khăn:

- Các xã dưới 5 tiêu chí: Hệ số 5,0;

- Các xã còn lại: Hệ số 4,0.

b) Các xã đạt từ 15 tiêu chí trở lên: Hệ số 1,3.

c) Các xã còn lại, không thuộc đối tượng ưu tiên nêu trên (bao gồm cả các xã đã được Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, để tiếp tục nâng cao chất lượng các tiêu chí và đạt chuẩn bền vững): Hệ số 1,0.

Trên cơ sở các quy định của Trung ương theo Quyết định số 1629/QĐ-TTg ngày 23/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước 2019 và Quyết định số 2106/QĐ-BKHĐT ngày 31/12/2018 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc giao chi tiết dự toán chi ngân sách trung ương thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2019, quy định:

“Điều 1. Giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2019:

3. Ủy quyền Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và đầu tư giao các chỉ tiêu sau:

b) *Giao dự toán chi ngân sách trung ương thực hiện các chương trình mục tiêu cho các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương, chi tiết theo nội dung, dự án thành phần và nguồn vốn; giao dự toán chi ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách từng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, chi tiết theo từng chương trình mục tiêu quốc gia”*

“Điều 1. Giao các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương dự toán chi ngân sách trung ương thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2019 (theo phụ lục kèm theo)”.

Ngày 22/3/2019, Sở Tư pháp đã có Báo cáo thẩm định số 61/BC-STP kết quả thẩm định dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 25/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Tuy nhiên, ngày 22/3/2019 Bộ Kế hoạch và Đầu tư có Công văn số 1809/BKHĐT-KTNN về việc hướng dẫn sử dụng vốn dự phòng trung hạn 2016-2020 của Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới. Công văn hướng dẫn:

“1. Căn cứ tổng vốn dự phòng trung hạn giai đoạn 2016-2020 đã được giao tại Quyết định số 1178/QĐ-BKHĐT ngày 29/8/2017 và nguyên tắc, tiêu chí sử dụng tại Mục I nêu trên, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định phương án phân bổ nguồn vốn dự phòng (bao gồm nguồn vốn thực hiện các đề án, nhiệm vụ đã được giao năm 2019 tại Quyết định số 1629/QĐ-TTg ngày 23/11/2018 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư), trong đó ưu tiên bố

trí vốn để thực hiện Đề án hỗ trợ thôn, bản, ấp thuộc các xã đặc biệt khó khăn khu vực biên giới, vùng núi, vùng bãi ngang ven biển và hải đảo được phê duyệt tại Quyết định số 1385/QĐ-TTg ngày 21/10/2018 (đối với các địa phương thuộc phạm vi Đề án).”

Căn cứ các quy định trên, việc Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 25/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh là đúng thẩm quyền và cần thiết.

3. Dự thảo Nghị quyết

Thống nhất các nội dung bổ sung so với Tờ trình số 56/TTr-SKHĐT. Đề nghị cơ quan soạn thảo quan tâm các nội dung đã nêu tại Báo cáo số 61/BC-STP ngày 22/3/2019 của Sở Tư pháp.

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp kính gửi Quý cơ quan./. 

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Văn Phòng UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Ban Giám đốc Sở;
- Công TTĐT Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, XDKT.



Cao Thanh Sơn